

# PHP

## Quick reference

### 1 Câu Lệnh Điều Khiển

Các câu lệnh điều khiển kiểm tra một biểu thức boolean và câu lệnh thực thi tùy thuộc vào đầu ra kiểm tra là đúng hay sai. Các biểu thức có thể kết hợp nhiều biểu thức với dấu && (và) hoặc || (hoặc).

Ví dụ:

```
$expr = true;
if (expr) echo "singleStatementInNextRow";
$number1 = 5;
$number2 = 2;
if ($number1 = 4){
    // statements
}
elseif ($number1 >= 4 && $number2 < 3){
    // statements
} else {
    // statements
}
```

```
switch ($animal) {
    case "Dog":
        // statements break;
    case "Cat":
        // statements break;
    default:
        // mặc định sẽ thực thi khi không có case nào đúng
}
```

### 4 Báo Cáo Bổ Sung

Lệnh break dừng việc thực thi của vòng lặp. Lệnh continue bỏ qua việc thực hiện các câu lệnh và tiếp tục vòng lặp.

Ví dụ:

```
for ($i = 0; $i < 10; $i++){
    if ($i == 2) continue;
    if ($i % 2 == 0 || $i == 5) {
        echo $i."<br/>";
    }
    if ($i > 8) break;
}
```

## C. Cấu Trúc Điều Khiển

### 2 Vòng Lặp

Các vòng lặp thực hiện các câu lệnh liên tục cho đến khi điều kiện là đúng.

Ví dụ:

```
$number = 1;
while ($number <= 5){
    echo $number."<br/>";
    $number++;
}
```

```
for ($i = 0; $i < 10; $i++){
    echo $i."<br/>";
}
```

Thực hiện các câu lệnh một lần và kiểm tra điều kiện ngay sau đó. Nếu điều kiện là đúng thì sẽ lặp lại thực thi câu lệnh cho đến khi điều kiện sai.

Ví dụ:

```
$number = 10;
do {
    echo $number."<br/>";
    $number ++;
}
```

while (\$number <=5);  
Duyệt qua các phần tử của mảng và thực hiện các câu lệnh cho mỗi lần lặp. Chỉ số của mảng sẽ được gán tạm thời cho biến.

Ví dụ:

```
$celBodies = array("sun" => "yellow", "moon" => "pale", "stars" => "white");
foreach ($celBodies as $name => $celBody){
    echo $name:". $celBody"<br/>";
}
```

### 3 Ngoại Lệ

Một ngoại lệ là một thông báo lỗi. Lớp cơ sở cho các trường hợp ngoại lệ đặc biệt thủng là Exception. Một ngoại lệ được ném (kích hoạt) bởi throw. Một khối trong ngoại lệ là throw được xử lý bên trong khối try{} và ngoại lệ được xử lý trong khối catch{}.

Ví dụ:

```
// Throwing an exception
throw new Exception("Msg text", 123);
// Method call and exception handling
try {
    // Statements which may cause exception
} catch (MyException $e){
    echo $e->getMessage(). " (".$e->getCode().")";
} catch (Exception $e){
    echo $e->getMessage(). " (".$e->getCode().")";
}
```

```
// Declaring a specialized exception
class MyException extends Exception {
    public function __construct($message = "Msg text", $code = 123){
        $this->message = $message;
        $this->code = $code;
    }
    // Additional methods ... }
```

### 5 Bao Gồm Tập Lệnh

Các câu lệnh require("file.php") và include("file.php") có chức năng chèn thêm các tệp PHP. Khi có lỗi nếu sử dụng require thì sẽ tạo một cảnh báo và nếu sử dụng include thì sẽ tạo một lỗi nghiêm trọng. Các câu lệnh require\_once và include\_once chỉ thực hiện đưa vào cùng một tệp một lần.